

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. GIỚI THIỆU VỀ GÓI THẦU

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

1.1. Tên công trình: Xây dựng công tiêu thoát lũ xóm Liên Minh, xã Mùong Ham.

1.2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Mùong Ham

1.3. Tên gói thầu: Gói thầu số 04: Toàn bộ phần xây dựng.

1.4. Địa điểm xây dựng: Xã Mùong Ham, tỉnh Nghệ An.

1.5. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế thuộc phạm vi gói thầu:

- Xây dựng công mới thay thế công hiện trạng đã xuống cấp, không đảm bảo khả năng thoát lũ gây ngập úng cho địa phương.
- Công xây dựng mới bằng BTCT M250 gồm 04 khoang, kích thước mỗi khoang (b \times h)=(4 \times 2,8)m; tổng bề rộng công 19,0m; chiều dài công theo hướng nước chảy 5,0m. Đáy công dày 60cm; tường bên và trụ giữa dày 50cm; trần công dày 40cm. Bố trí gờ chắn bánh xe bằng BT M250 kích thước (25 \times 25 \times 100)cm ngắt khoảng hở cách nhau 1,0m; Gia cố cửa vào bằng bê tông và bê tông cốt thép M250, rọ đá kích thước (2 \times 1 \times 0,5)m. Cửa ra, bố trí bề tiêu năng dài 11,8m; rộng 18,0m và chiều sâu bề 0,5m. Gia cố sân sau bề tiêu năng bằng BT M250 dày 50cm, dài 5,0m và rọ đá kích thước (2 \times 1 \times 0,5)m, dài 5,0m;
- Kè bảo vệ bờ trái và phải thượng lưu với chiều dài tuyến L=40,0m; phía hạ lưu bờ trái với chiều dài tuyến L=85,2m; kết cấu kè bằng bê tông M250 với chiều cao tường kè H=2,3m; chiều rộng móng kè B=3,0m. Gia cố chống xói chân kè với bề rộng 3,0m bằng rọ đá kích thước (2 \times 1 \times 0,5)m;
- Hoàn trả tuyến đường hai bên công dài 194,6m với quy mô đường giao thông nông thôn có bề rộng mặt đường tối thiểu B=3,5m; kết cấu bằng BTXM M250 dày 20cm; lớp nilon lót và cấp phối đá dăm loại 1 dày 16cm. Bờ trái tuyến đường đoạn giáp công từ cọc 8+5,6m đến cọc CT dài 25,2m: Gia cố mặt và bờ bằng tường BT M250; chiều cao H=0,93m; bề rộng móng 1,5m. Xây dựng 02 công tiêu ngang qua đường với khẩu độ công D500 loại chịu tải H30.

2. Thời hạn hoàn thành: Không quá **10 tháng** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và có đủ điều kiện khởi công.

II. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Nhà thầu phải nêu rõ thời gian hoàn thành công trình kể từ khi khởi công tới khi hoàn thành hợp đồng theo ngày/tuần/tháng, trong đó nêu rõ thời gian hoàn thành cho từng hạng mục công trình;
- Để thể hiện minh họa cho những nội dung nêu trên, nhà thầu phải lập biểu tiến độ thi công cho từng hạng mục và cho cả gói thầu;
- Biểu đồ về tiến độ dự thầu: nhà thầu phải lập biểu đồ tiến độ theo quy định như sau (trường hợp nhà thầu trình bày theo cách khác phải đảm bảo chỉ tiêu cơ bản và phù hợp với yêu cầu gói thầu)

Số TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Nhân công	Thời gian thi công								
					N1	N2	N3	N4	N5	N6	N7	N _n
1	Công việc thứ 1				[02xNC]								
2	Công việc thứ 2						[03xNC]						
3	Công việc thứ								[02xNC]				
4	

- **Biểu đồ nhân lực:** Vẽ biểu đồ nhân lực phù hợp theo tiến độ đã lập.
- **Biểu đồ nhu cầu máy:** Vẽ biểu đồ nhu cầu tiêu hao về máy trên cơ sở định mức quy định.
- * Căn cứ vào tiến độ đã lập nhà thầu phải thuyết minh theo các nội dung sau:
 - + Tổng số thời gian hoàn thành gói thầu:.....;
 - + Thời gian yêu cầu của Chủ đầu tư: Không quá **10 tháng**;
 - + Thời gian rút ngắn tiến độ so với E-HSMT:.....;
 - + Ký hiệu về thời gian và nhân công theo nhu cầu thực tế: [2xNC] là 2 ngày, số lượng nhân công cần thiết;
 - + Các thuyết minh khác để giải thích rõ hơn.

Ghi chú: Biểu đồ tiến độ thi công nêu trên chỉ mang tính minh họa, nhà thầu có thể trình bày bằng cách khác theo biện pháp của nhà thầu cho phù hợp với yêu cầu.

III. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT/CHỈ DẪN KỸ THUẬT:

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu phải đảm bảo thi công công trình đúng với hồ sơ, bản vẽ thi công được giao, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng, số lượng, các quy định trong hồ sơ mời thầu và bản vẽ thi công.

- Đảm bảo tiến độ thi công với máy móc, thiết bị đúng với quy định. Thi công đúng tinh thần các quy phạm hiện hành của Nhà nước;
- Làm tốt công tác chuẩn bị thi công, lập biện pháp thi công đối với những công việc quan trọng để nâng cao chất lượng công tác xây lắp;
- Tìm nguồn cung cấp vật liệu xây dựng theo quy định;
- Lựa chọn cán bộ kỹ thuật, đội trưởng, công nhân đủ trình độ và kinh nghiệm đối với công việc được giao;
- Trang bị đủ dụng cụ, tổ chức đủ bộ phận giám sát, tự kiểm tra kỹ thuật thi công.
- Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công tác xây dựng theo đúng quy phạm, quy định hiện hành về quản lý chất lượng công trình của Nhà nước;
- Sửa chữa những sai sót, sai phạm trong thi công một cách nghiêm túc và phải được xác nhận của giám sát của Chủ đầu tư;
- Thực hiện đầy đủ các văn bản về quản lý chất lượng trong suốt quá trình thi công.

2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong E-HSMT mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong E-HSMT hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn nhưng nhà thầu phải cung cấp được tài liệu để chứng minh sự tương đương đó.

Tất cả nguyên vật liệu sử dụng cho công trình đều được thí nghiệm kiểm tra chất lượng phù hợp các tiêu chuẩn hiện hành và có sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

TT	Vật tư, vật liệu, hàng hóa	Yêu cầu quy cách, kích thước, đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn	Ghi chú
1	Xi măng	- Phù hợp với thiết kế - Phù hợp TCVN hiện hành	
2	Đá các loại	- Phù hợp với thiết kế - Phù hợp TCVN hiện hành	
3	Cát xây dựng	- Phù hợp với thiết kế - Phù hợp TCVN hiện hành	
4	Thép các loại	- Phù hợp với thiết kế - Phù hợp TCVN hiện hành	

3. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

Nhà thầu phải phổ biến nội quy PCCC ở các tổ, đội, văn phòng, bố trí bình chữa cháy và biển cấm ở khu vực có sử dụng xăng dầu, trạm biến thế. Xây dựng nội quy an toàn về sử dụng, vận hành máy móc thiết bị kỹ thuật. Định kỳ kiểm tra công tác phòng chống cháy, nổ tại công trình, bố trí tổ bảo vệ công trường và lực lượng ứng chiến khẩn cấp khi có hoả hoạn.

Các biện pháp phòng chống cháy nổ do nhà thầu đề xuất phải đảm bảo an toàn về cháy nổ tuyệt đối cho người, phương tiện, môi trường cây xanh xung quanh, các công trình lân cận và trang thiết bị thi công của nhà thầu trong toàn bộ quá trình thi công.

4. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường.

- Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu nhà thầu phải sử dụng loại xe có thùng và được che kín bằng bạt, giăng buộc vững chắc để tránh rơi rớt trong quá trình vận chuyển;

- Để chống rung động tiếng ồn nhà thầu phải sử dụng các loại máy móc có thông số kỹ thuật tốt và được đặt ở vị trí thuận lợi;

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo vệ tất cả các cây xanh đã có trong và xung quanh công trường. Trường hợp cần thiết phải chặt hạ cây xanh thì phải được sự đồng ý của chủ đầu tư. Tất cả các chất thải do con người gây ra trong quá trình thi công đều được nhà thầu xử lý đúng theo nguyên tắc đối với từng loại chất thải, đồng thời ban công trường sẽ đưa ra những quy định để mọi người tham gia thi công công trình chấp hành;

- Trước khi thi công nhà thầu phải có hàng rào che chắn xung quanh mặt bằng thi công, hàng rào phải chắn chắn và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị;

- Trước khi kết thúc việc xây lắp công trình nhà thầu phải thu dọn mặt bằng công trường, gọn gàng, sạch sẽ, chuyên hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm phục vụ cho thi công. Sửa chữa những chỗ hư hỏng như: Đường xá, công rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng ... nếu như trong quá trình do nhà thầu gây ra.

5. Yêu cầu về an toàn lao động

Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người, thiết bị, công trình trên công trường xây dựng trong suốt quá trình thi công. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận.

Các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành, ở những vị trí nguy hiểm trên công trường, phải bố trí người hướng dẫn và biển cảnh báo, đèn cảnh báo để phòng tai nạn.

Nhà thầu thi công xây dựng phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm

về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây dựng. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường.

Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do nhà thầu không đảm bảo các biện pháp an toàn lao động, thuộc phạm vi quản lý an toàn của mình gây ra.

6. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Theo tiến độ và biện pháp thi công mà nhà thầu đệ trình, nhà thầu phải có phương án để huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công đáp ứng và hoàn thành gói thầu để giao cho chủ đầu tư theo đúng tiến độ yêu cầu (≤ 10 tháng) nhưng tối thiểu không được ít hơn số lượng theo yêu cầu tại tiêu chuẩn đánh giá năng lực và kinh nghiệm.

7. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

Biện pháp tổ chức thi công từng hạng mục và tổng thể công trình do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, không chông chéo trên mặt bằng thi công. Đáp ứng khả năng huy động nhân lực, thiết bị thi công và khả năng cung ứng vật tư do nhà thầu đề xuất.

8. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu: Căn cứ vào các tài liệu sau:

- Hợp đồng thi công xây dựng và các tài liệu kèm theo gồm: Hồ sơ trúng thầu, hợp đồng thi công xây dựng, biên bản thương thảo và hoàn thiện hợp đồng, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và chấp thuận HSDT;
- Nghị định 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 20/03/2026 của Ủy ban nhân dân xã Mường Ham về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 20/03/2026 của Ủy ban nhân dân xã Mường Ham về việc Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

9. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu

a) Cung cấp bản vẽ: Các hồ sơ thiết kế tổ chức xây dựng và các biện pháp thi công cụ thể do nhà thầu thực hiện phải được chủ đầu tư chấp thuận. Nhà thầu phải gửi cho chủ đầu tư 01 bộ để theo dõi kiểm tra.

b) Khảo sát lại:

- Nhà thầu bằng chi phí của mình tiến hành khảo sát lại ở hiện trường cho tất cả các công trình và lập thiết kế tổ chức thi công công trình, Tư vấn giám sát và chủ đầu tư duyệt trước khi bắt đầu công việc.

- Trước khi bắt đầu công việc và trong quá trình thi công nhà thầu phải tổ chức bộ phận thường xuyên đo đạc định vị lại vị trí các cọc và cao độ các bộ phận của công trình cho đúng với bản vẽ và thiết kế.

c) Sự phối hợp của nhà thầu với các cơ quan và nhà thầu liên quan khác:

- Giữa nhà thầu với Ban QLDA: Nhà thầu phải chấp hành nghiêm các quy định của Ban QLDA theo hướng dẫn, chỉ đạo các thành viên trong Ban QLDA trên cơ sở phân công nhiệm vụ của chủ đầu tư. Thực hiện đúng các điều khoản hợp đồng đã ký với Ủy ban nhân dân xã Mường Ham (chủ đầu tư); việc thực hiện nội dung hợp đồng phải tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định của Nhà nước về quản lý và đầu tư xây dựng. Chịu sự giám sát và hướng dẫn của Ban QLDA, chấp hành nghiêm nội quy, quy định của Ban QLDA, chủ đầu tư, cơ quan quản lý cấp trên chủ đầu tư và các đơn vị địa phương có liên quan.

- Giữa nhà thầu với nhà thầu tư vấn thiết kế: Nhà thầu phải thực hiện theo hướng dẫn của nhà thầu tư vấn thiết kế về các nội dung giám sát tác giả được quy định tại 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; trong đó nhà thầu phải thực hiện và phối hợp với nhà thầu tư vấn thiết kế để trên khai các công việc cụ thể như sau:

+ Giải thích và làm rõ các tài liệu thiết kế công trình khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng và nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình;

+ Giải quyết các vướng mắc, phát sinh về thiết kế trong quá trình thi công xây dựng, điều chỉnh thiết kế phù hợp với thực tế thi công xây dựng công trình, xử lý những bất hợp lý trong thiết kế theo yêu cầu của chủ đầu tư;

+ Thực hiện theo các kiến nghị khi nhà thầu tư vấn lập BCKT-KT phát hiện nhà thầu thi công xây dựng thi công sai với thiết kế được duyệt;

+ Khi tham gia nghiệm thu công trình xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

IV. CÁC BẢN VẼ

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ ngày phát hành
1	E-HSMT	này bao gồm các bản vẽ đã được Ủy ban nhân dân xã Mường Ham phê duyệt và được đính kèm đầy đủ khi phát hành E-HSMT theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	